

LÀM SAO ĐỂ XÂY DỰNG CHÁNH TRI CHÁNH KIẾN TRONG TU HỌC

Tập 2

Pháp sư Thành Đức chủ giảng

Ngày 9 tháng 5 năm 2019

Xin chào cả nhà, chúc mọi người buổi sáng cát tường, A Di Đà Phật!

Lúc này Thành Đức có đề ý, khi mình bước lên bục thì còn có tiếng nhạc đệm theo nữa. Hôm qua có không? Hôm qua cũng là đoạn nhạc này sao? Quý vị xem, sự quán chiếu của tôi rất kém, tại sao hôm nay thì nghe có tiếng nhạc còn hôm qua thì không nghe thấy? Có thể hôm qua là tiết học đầu tiên nên hơi bị căng thẳng, khi người ta bị phiền não làm chủ thì sự quán chiếu sẽ yếu đi, nhìn mà không thấy, nghe mà không hay, đều bị sự chấp trước đó ngăn chặn lại. Hôm nay là tiết học thứ hai, đã thông thả được đôi chút, khôi phục lại một chút quán chiếu thì mới biết được sự dụng tâm của người khác, mở một đoạn nhạc hay như vậy để gia trì tôi. Trước đây khi không mở nhạc thì tôi cũng muốn nói tại sao cô giáo Lý lên bục thì lại có nhạc? Quý vị xem, tập khí từ vô thủy kiếp của Thành Đức, gặp cảnh gặp duyên thì nó liền hiện hành, một chút tâm phân bì liền khởi lên.

Nhưng chúng ta tu học văn hóa truyền thống thì có một tâm pháp rất quan trọng, tất nhiên điều này sư phụ đã chỉ ra cho chúng ta rồi. Chúng ta thật sự có phước báo rất lớn, chúng ta nói là biết phước, tiếc phước, tạo phước, biết duyên, quý duyên, tạo duyên, biết ơn, cảm ơn, báo ơn. Điều này chúng ta đều rất quen thuộc, nhưng chúng ta còn phải thâm nhập mà hiểu rõ những lời này, biết phước, tiếc phước, còn phải tạo phước nữa. Nhưng nếu như không biết phước thì sẽ không biết tiếc phước, như vậy thì phước báo lớn đến mấy cũng sẽ thế nào? Cũng sẽ xài hết. Phước báo cũng giống như tiền bạc vậy, quý vị không dùng nó vào những việc tích công lũy đức, quý vị phung phí thì phước báo sẽ bị tiêu xài hết.

Cho nên sư trưởng đã giảng pháp cho chúng ta nghe, phước báo của chúng ta có lớn không? Khi chúng ta vừa mới nghe thì hết sức chuyên chú, khi đó còn thường xuyên nghe được những điều rất cảm động, nước mắt nước mũi đầm đìa, có lúc không kiềm chế được mình còn phải đánh lễ ba lạy “*Sư phụ thật quá vĩ đại, sư phụ thật quá từ bi*”, có không? Đây là tình hình năm thứ nhất. Tiếp tục nghe 3 năm, 5 năm thì bắt đầu “*Sao sư phụ lại nói cái này nữa rồi*”. Thành Đức nói mọi người nghe, tôi học Phật được khoảng 10 năm rồi, chắc vẫn chưa tới, hồi đó là năm 2006, học Phật khoảng tầm bảy tám năm gì đó, lúc đó có đến Liên hiệp

quốc, lúc đó là đem những kinh nghiệm ở Thang Trì cúng dường cho những đại sứ ở đó. Thế là khi sư phụ phát biểu tổng kết thì trong tâm Thành Đức lại nghĩ là thời cơ tốt như vậy, những người ngồi bên dưới đều là đại sứ các nước, kết quả sư phụ dành nhiều thời gian nhất để nói về chuyện gì? Nói về ba người thầy. Tôi ngồi đó mà vô cùng sốt ruột, quý vị biết không? Lúc này thì nên tranh thủ giảng giải về một vài đạo lý chứ, sao lại nói về ba người thầy? Lúc đó tôi ngồi bên dưới rất là sốt ruột. Cho nên quý vị xem, không hiểu, không hiểu được sư phụ đang làm gì, còn cảm thấy suy nghĩ của mình là đúng. Thật ra rất nhiều năm sau bỗng nhiên tôi mới có chút thể hội, văn hóa truyền thống là sư đạo, đó là cái căn bản nhất của nó. Nếu như người ta không có cảm nhận sâu sắc về cái gốc này thì quý vị đem rất nhiều hoa trái ra nói với họ, họ cũng chưa chắc đã được lợi ích, thậm chí sẽ còn chấp trước vào những hoa trái đó.

Ví dụ như, hôm đó chúng ta xem sư phụ thượng nhân, bây giờ pháp duyên của ngài đã đến Liên hiệp quốc rồi, hoa trái đó sum suê biết mấy, chúng ta nhìn thấy thì có khâm phục không? Trong sự khâm phục này có hâm mộ không? Có thiện ác xen tạp không? Ôi chao, quý vị xem, đứng giữa Liên hiệp quốc, hoa tay múa chân. Có thể lúc ban đầu thì phát tâm rất đơn thuần, nhưng đi mãi đi mãi, rất nhiều sự tán thán và tràng pháo tay có khi nào sẽ khơi dậy tập khí từ vô thủy kiếp của chúng ta không? Điều này người khác không nhìn thấy. Cho nên hôm qua mới nói “*Hiền Hộ đẳng thập lục Chánh Sĩ*”, Hiền Hộ ở đây quan trọng nhất là phải bảo hộ ai? Phải bảo hộ mình cho tốt mới được.

Cho nên trong “Liễu Phàm Tứ Huân” câu “*Phải từ chỗ ẩn sâu trong tâm mà âm thầm gột rửa*” rất là quan trọng. Không hạ công phu này thì cửa ải đầu tiên chúng ta chắc chắn sẽ không phá được. Cửa ải đầu tiên không phá được tức là đời này học tập mấy chục năm, ngay cả cửa cũng không vào được. Vì thế sư trưởng chúng ta thường hay nói rằng, ngài xuất gia thọ cụ túc giới, quay về thăm lại thầy mình, cảm ơn thầy mình, công án này chúng ta đều biết rất rõ. Đến thư viện Từ Quang, thầy Lý Bình Nam vừa nhìn thấy sư phụ từ xa đã nói gì? “*Con phải tin Phật! Con phải tin Phật*”. Chuyện này chúng ta đã nghe mấy lần rồi? Rất nhiều lần rồi phải không? Chúng ta đã tin Phật chưa? Cho nên tại sao sư phụ phải nói đi nói lại? Bởi vì đó là điều then chốt nhất, nếu như chúng ta không thật sự nhập tâm vào điều then chốt này thì cái gốc sẽ không còn nữa.

Danh văn lợi dưỡng trên con đường chúng ta đi có thua thế gian không? Cá nhân Thành Đức cảm thấy nó còn nhiều hơn cả thế gian, phải không? Ngày nay quý vị có quyền, người ta luôn tán thán quý vị, luôn ca tụng quý vị, hễ quý

vị rời đi thì người ta còn giữ thái độ đó không? Đúng chưa? Nhưng quý vị phát tâm đi trên con đường này, rất nhiều người thật sự tán thán quý vị, hơn nữa còn rất tin tưởng quý vị, sự cảm dỗ của danh lợi đó có lúc không hề nhỏ hơn thế gian. Vậy nên chúng ta đi trên con đường này, sư trưởng có nói, đây cũng là điều mà cô Lưu Tố Vân thỉnh pháp cho chúng ta, những người trẻ như chúng ta đây vẫn chưa biết thỉnh pháp. Cô Lưu Tố Vân hỏi sư trưởng rằng “*Thế hệ các bạn trẻ bây giờ, đi trên con đường hoằng pháp lợi sinh như sư phụ đây, so với ngài thì độ khó sẽ ra sao?*”. Sư phụ nói “*Khó hơn không chỉ trăm lần*”.

Cho nên điều này đã khiến Thành Đức nhớ đến một đoạn pháp ngữ của lão cư sĩ Hạ Liên Cư, hôm qua cũng đã giới thiệu với mọi người rồi, đều là những thể ngộ sâu sắc trên con đường tu học mà ngài đã trải qua, tức là bài “*Lục tín từ nguyện tam hạnh nhất hành trai*”, hôm qua có ai mở bài này ra xem không? Không mở ra xem cũng rất bình thường, bởi vì quý vị không có điện thoại, có lẽ trong tay quý vị cũng không có sách này. Trong đó có nói rằng, chúng ta trong thời kì mạt pháp, nội chương ngoại ma, phiền não chướng trong nội tâm chúng ta nhiều hơn sư phụ bao nhiêu? Nói một cách chần chẫn thì khoảng 10 lần là được, nói vậy là đã rất khách sáo rồi, lúc này sẽ phải dùng đến môn toán mà chúng ta đã học. Nội chương 10 lần; ngoại ma, sự cảm dỗ của cảnh giới bên ngoài cũng hơn 10 lần là được. 10 nhân với 10, thì sao? 100, bình phương của 10 là 100 lần. “*Vô nhân bất cụ*”, mỗi người đều sẽ phải gặp. Có ai nghe đến đây liền nghĩ “*Thôi vậy đừng đi nữa, anh xem, sư trưởng hỏi đó có nói rồi: ‘Giảng kinh mà nói sai một từ chuyển ngữ sẽ đọa 500 kiếp làm thân chồn hoang’, thôi đừng giảng nữa*”. Vậy tôi xin hỏi mọi người, không giảng nữa thì sẽ làm gì? “*Ôi, khó quá, thôi đừng đi nữa*”. Đừng đi nữa thì sẽ làm gì? Làm gì? Chỉ có một việc, luân hồi. Đừng nói đến việc đọa vào ba đường, nói như vậy cũng thật tình quá, nhưng khi đối với đại chúng thì điều này cũng rất nhạy cảm, điều này là duyên không giống nhau thì ứng đối cũng không giống nhau, nói vậy cũng không phải là gian xảo, mà đó là gì? Quý vị phải biết quán sát căn cơ, phải “*tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng*” (tùy tâm chúng sanh, ứng hiện phù hợp).

Cho nên có nhiều người rất thẳng tính, ưu điểm này rất là hiếm có. Đối với việc tu hành mà nói, tâm thẳng thắn là đạo tràng, những người vòng vo quanh quẩn tức là những người ưa giở trò khôn vặt thì tu hành rất khó. Những người thẳng thắn thì tu hành khá là tương ứng, nhưng những người thẳng thắn buộc phải trải qua một cửa ải đó là dễ đắc tội người khác, còn phải mềm mỏng lại. Cho nên tu hành không hề dễ, sự thâm sâu đó phải sâu đến tận tâm tánh tương ứng, nếu không mỗi một ưu điểm vẫn đều phải mài giũa. Vì thế tu hành phải có sự kiên

nhẫn, hôm qua chúng ta, kể cả cho đến những trọng điểm tu học của ngày hôm nay, cùng bàn luận với mọi người, tâm thái tu học đúng đắn, sự kiên nhẫn này chính là một then chốt rất quan trọng.

Vì vậy trong “Luận Ngữ” có nói “*Hiếu nhân bất hiếu học, kì tế dã ngu*” (Yêu thích sự nhân đức mà không ham học lễ độ, như vậy cũng biến thành kẻ ngu). Yêu thích sự nhân đức có tốt không? Trong tính cách có lòng nhân từ, rất là tốt. Nhưng quý vị không chuyên tâm học hành, tâm nhân từ đó chưa được kiên tảo, chưa được viên mãn, thì nó vẫn còn thiếu sót. Vậy nên người nhân từ, trong “Văn Tinh Tập” bao gồm cả 100 câu giáo huấn tinh hoa của tổ sư và của kinh Đại thừa do đại sư Hoằng Nhất tuyển chọn, chọn ra 100 câu này có dễ không? Có lúc bản thân chúng ta phải có đầu óc tư duy tưởng tượng, không phải nghĩ lung tung, quý vị vừa nghe thấy “Văn Tinh Tập” là 100 câu do đại sư Hoằng Nhất chọn ra, quý vị phải nghĩ “Đại Tạng Kinh” đang bày ra trước mặt mình, giáo huấn của tổ sư cũng đang bày ra trước mặt mình, nào, chọn đi, có dễ chọn không? Vừa thể hội được tình cảnh này thì sẽ biết duyên, quý duyên, tạo duyên. Quyển “Văn Tinh Tập” này cầm trong tay thì có biết quý trọng không? Không biết. “Quần Thư Trị Yếu” có dễ gì chọn ra không? Hơn 1 vạn 4 ngàn quyển, quý vị chọn thử xem, chọn ra sáu mươi mấy quyển, lại còn là tinh hoa nữa. Cho nên có một câu nói là “*người có phước*”, câu này là nói ai? Nói bản thân chúng ta.

Trong “Cách Ngôn Biệt Lục” có nói “*Tinh minh giả, bất sử nhân vô sở dung*” (Người thông minh khôn khéo sẽ không dồn người khác vào bước đường cùng). Thông minh khôn khéo có tốt không? Tức là làm việc khá tỉ mỉ, suy nghĩ khá thấu đáo. Nhưng đừng vì bản thân quý vị quá khôn khéo mà những người làm việc chung với quý vị sẽ cảm thấy áp lực rất lớn, phải không? Đúng vậy. Cho nên “Liễu Phàm Tứ Huấn” nói “*Chúng ta trong đời mạt thế*”, bây giờ chúng ta đang trong thời kì mạt pháp, “*đừng lấy ưu điểm của mình mà chèn ép người, đừng lấy việc hay của mình so sánh với người, đừng lấy tài năng của mình làm khó dễ người*”, đó đều là ưu điểm, nhưng quý vị không thật sự học được cách mềm mỏng và viên dung thì có lúc ưu điểm của quý vị sẽ làm tổn thương người khác mà quý vị cũng không biết. Làm tổn thương người khác có phải tạo nghiệp không? Phải. Đời này muốn thành tựu thì phải tùy duyên tiêu nghiệp cũ, không tạo thêm nghiệp mới. Vậy chúng ta không mài giũa tính cách của mình, ngày nào cũng “*Minh muốn vãng sanh*” nhưng bên này đâm một cái, bên kia chọc một cái, quý vị luôn kết ác duyên thì làm sao vãng sanh được? Do đó những câu này đều là những điều mà chúng ta quen thuộc nhất, chúng ta phải suy nghĩ cho sâu sắc, như vậy sẽ cho chính mình một sự chỉ đạo tu học rất quan trọng. Chứ không phải

thường nghe câu nào đó rất là quen thuộc, sư phụ đọc đoạn đầu thì chúng ta có thể đọc tiếp đoạn sau, bản thân mình có thọ dụng được không? Cho nên *bác học* (học rộng), *thẩm vấn* (xét hỏi kỹ lưỡng), *thận tư* (suy nghĩ thận trọng), *minh biện* (biện luận sáng tỏ), *đốc hành* (đốc sức thực hành), phải làm cho được thì mới có độ sâu, mới có độ rộng.

“Thái Thượng Cảm Ứng Thiên” vẫn chưa bắt đầu giảng, cho nên cuộc đời điều khó nhất không phải phân đầu mà là lựa chọn, tức là trong nhân duyên phải biết lấy bỏ, hình như muốn giảng thấu đáo một đạo lý thì cần phải có thời gian, mọi người có cảm nhận này không? Phải không? Nhưng mỗi một cái lý quý vị đều muốn giảng thấu đáo thì Thành Đức nghĩ có thể tiết học sau cùng Thành Đức sẽ nói “*Nào, chúng ta mở “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên” ra, “Thái Thượng” có nghĩa là gì?*”, làm vậy thì cũng khoa trương quá, chấp trước quá. Vừa rồi lại nhận được hai trang câu hỏi mọi người đưa ra, quý vị xem, nếu như “*Nào, trước hết chúng ta cùng thảo luận về vấn đề này*” thì có thể vấn đề đó còn chưa thảo luận được thì “*Được, hết giờ rồi, tiết sau chúng ta sẽ nói tiếp*”. Vậy thì vấn đề này thương lượng với mọi người một chút, vấn đề là phải thảo luận, nhưng trong quá trình lên lớp Thành Đức tiện thể nhắc đến có được không, trả lời câu hỏi của mọi người, mọi người cùng nhau thảo luận một chút. Thậm chí là mọi người phải hiểu một điều, hôm qua cô giáo Lý có nói “*Sư phụ thường nói: Bạn biết không?*”. Đây là lời trong Thiên tông, chúng ta dùng pháp ngữ của lão pháp sư để giải thích xem có biết không, câu này chúng ta khá là quen thuộc, nếu không một câu “*Bạn biết không?*” quý vị lại nghĩ “*Tôi có tu Thiên đâu*”. Mọi người phải biết, Thiên là gì? Phật tâm. Cho nên tinh thần của Thiên đối với việc tu hành có quan trọng không? Tất nhiên là quan trọng, toàn tánh khởi tu, toàn tu thì thế nào? Khôi phục tánh đức của chúng ta, cho nên tinh thần của Thiên tông rất là quan trọng.

Quý vị xem lão cư sĩ Hạ Liên Cư soạn “*Tịnh Tu Tiệp Yếu*”, chẳng lẽ lại hại chúng ta, Thiên - Giáo - Mật - Luật là một hay là bốn? Đúng, là một mới nhập môn được. Vậy nên Phật môn gọi là gì? Pháp môn bất nhị, toàn bộ đều là chỉ đạo chúng ta quay về với chân tâm. Cho nên sư phụ lại có một câu pháp ngữ rất hay “*Cuộc sống là niệm Phật, công việc là niệm Phật, giao tiếp là niệm Phật, đối nhân xử thế tiếp vật, không có việc gì không phải niệm Phật*”. Quý vị nói điều này có hương vị của Thiên tông không? Sau đó sư phụ còn bổ sung một câu “*Mọi người hiểu được chứ!*”. Chúng ta hiểu được rồi, sư phụ cầm cái ly lên, chúng ta sẽ mỉm cười, gọi là “*niệm hoa vi tiếu*”, dùng tâm truyền tâm, pháp này đã được truyền cho chúng ta rồi.

Vì thế sư phụ vẫn luôn nói “*Biết không?*”, phải biết tu hành. Thật ra những lời mà sư phụ nói với tần số cao nhất tức là đang giải thích cho câu này. Chúng ta tu hành tức là sáu căn tiếp xúc sáu trần, không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước. Câu này nói vậy đã rõ ràng chưa? Có chỉ đạo chúng ta nên tu hành thế nào không? Có, sáu căn tiếp xúc sáu trần, hơn nữa sư phụ còn rất từ bi, ngài nói buông bỏ khởi tâm động niệm bây giờ chúng ta vẫn chưa làm được, trước hết phải buông bỏ điều gì từ việc sáu căn tiếp xúc sáu trần? Chấp trước. Chấp trước là gì? Kiến tư phiền não. Lại chia ra nữa, kiến hoặc, tư hoặc. Tư hoặc chúng ta quen thuộc nhất là tham, sân, si, mạn, nghi. Sáu căn tiếp xúc sáu trần, tức là ở ngay trong cảnh duyên này, chúng ta đã khởi lên “*ngã tham*” thì mau mau bỏ đi; khởi lên “*ngã sân*” thì mau mau bỏ đi. Hôm nay chúng ta đối diện với người khác, cái “*ngã sân*” này vừa khởi lên, khi bỏ nó xuống thì tâm mình lập tức liền mềm dịu, sẽ không còn đối lập xung đột với người khác, kịch bản sẽ không diễn theo nghiệp lực nữa. Lúc này chúng ta dần dần sẽ thể chứng được điều gì? Y báo chuyển theo chánh báo, “*Ôi chao, mấy chục năm nay cái kịch bản cũ đó của mình đã bắt đầu thay đổi rồi*”, nhưng điều then chốt của nó là nằm ở chỗ có biết hay không.

Thật ra chúng ta đã trì tụng “*Kinh Vô Lượng Thọ*” lâu như vậy rồi, có câu giáo huấn nào giống vậy không? Có. Cho nên kinh điển chính là cuộc sống, nếu không chúng ta trì cả buổi cũng không ứng dụng được, kinh điển vẫn là kinh điển, cuộc sống vẫn là cuộc sống, chẳng còn ở trong pháp môn bất nhị nữa. Do đó có một người, sư phụ nói “*Con niệm 3000 lần trước đi*”, rồi người đó cũng rất thật thà, liền niệm 3000 lần. Niệm xong 3000 lần thì chạy đến gặp sư phụ “*Sư phụ, con đã niệm xong 3000 lần rồi, tiếp theo phải làm gì nữa?*”. Sư phụ nói “*Niệm thêm 3000 lần nữa*”.

Phật môn có một trọng điểm học tập là “*y nghĩa bất y ngữ*”. Nếu không chúng ta cũng có thể là người niệm xong 3000 lần lại chạy đến hỏi tiếp theo phải làm gì nữa đó. Niệm tiếp 3000 lần. Quý vị phải y theo nghĩa lý đó, đừng chấp trước vào trên tướng văn tự. Sư phụ bảo chúng ta niệm 3000 lần là có dụng ý gì? Có thể không phải chỉ có một dụng ý mà thôi, phải không? Mỗi người chỉ cần có một sự lãnh ngộ rồi cố gắng làm theo cho tốt thì sự lãnh ngộ đó quý vị có thể sẽ tự mình thể chứng được, tu định, vẫn là để chúng ta sau khi quen thuộc rồi thì sẽ biết quán chiếu trong cuộc sống. Kết quả người đó niệm xong 3000 lần thành ra cứ làm một cách máy móc, không ngộ ra được gì, niệm tiếp 3000 lần nữa. Bởi vậy ngộ tánh của huynh trưởng Trần rất là tốt, bởi vì hôm qua Thành Đức gặp huynh ấy, đúng lúc đang ăn cơm, tôi nói “*Anh không ăn cơm à?*”, huynh ấy nói

“Con không ăn, thầy thì nói phải béo lên 3 kí, còn đối với con thì phải ốm đi 3 kí”. Quý vị xem đó là căn tánh Đại thừa, không chấp trước tướng ngôn thuyết.

“Đại Thừa Khởi Tín Luận”, chúng ta có phải tu Đại thừa không? Phải, đúng chưa? Vậy thì câu này sẽ rất quan trọng, Đại thừa khởi tín, phải giữ vững tâm pháp tu học Đại thừa này, không được chấp tướng ngôn thuyết. Ngôn ngữ văn tự đều là tướng ngôn thuyết, cho nên quý vị không được chấp trước câu kinh này tức là có ý nghĩa này, câu kinh này có vô lượng ý nghĩa, phải không? Câu kinh văn này, hai người họ có bối cảnh trường thành khác nhau, độ tuổi cũng khác nhau, cảnh ngộ cũng khác nhau, chúng ta khai giải cho họ câu kinh này đều như nhau, vậy chúng ta chẳng phải là con vẹt nói theo sao? Quý vị nhất định phải chia sẻ những điều lợi ích cho họ, phải khế lý, và phải khế cơ. Vậy khế cơ mà không suy nghĩ đến tâm thái trong hiện tại và trong quá khứ của họ được sao? Khi vừa khai giải câu này quý vị liền liên tưởng đến một chuyện gì đó trong quá khứ của họ thì mắt họ sẽ tròn xoe lên mà nhìn, tai cũng sẽ vểnh lên mà nghe. Nếu quý vị toàn nói chuyện của người khác thì chắc họ không nghe nổi, nhưng vẫn phải miễn cưỡng nghe một chút vì thấy quý vị quá dụng tâm.

Cho nên huynh trưởng Trần đã nghe ra rồi, béo lên 3 kí có nghĩa là muốn khỏe mạnh, như vậy thì khi về nhà cha mẹ quý vị nhìn thấy sẽ vui mừng, phải không? Nghe như vậy là nghe hiểu được ý nghĩa trong đó.

“Ly ngôn thuyết tướng, ly danh tự tướng” (Lìa tướng ngôn thuyết, lìa tướng danh tự), tướng danh tự tức là danh từ thuật ngữ, sau này phải cẩn thận điểm này, đó là học thuật, tức là nghiên cứu câu nói này vì sao lại vậy. Rất nhiều người vừa nghe sư phụ nói về chữ “Hiếu” hoặc là một chữ nào đó, họ thì đã học “Thuyết Văn Giải Tự” rồi, nên liền bị vướng vào đó “Thuyết Văn Giải Tự đâu có nói giống như sư phụ vậy đâu”. Họ bị vướng như vậy, sự chấp trước bắt đầu lên men, lên men thành cái gì? Sau này nghe sư phụ giảng kinh thì tín tâm và lòng cung kính sẽ bị thoái lui. Cho nên tâm thái này sẽ bị thay đổi mà mình không hề hay biết.

Tôi nhớ là khi tôi vừa đến đại lục, vẫn chưa bắt đầu trao đổi với mọi người về “Đệ Tử Quy”, mà đi lễ Khổng Tử trước. Lúc đó đã đến Bắc Kinh, sau đó lại đến Sơn Đông, vừa hay có gặp một người xuất gia, nhìn thầy ấy rất giống Phật Di Lặc, hình ảnh đó tôi còn nhớ rất rõ. Thầy ấy vô cùng thú vị, người đi cùng chúng tôi, có người ăn chay, có người không ăn chay, chúng tôi ngồi lại ăn cơm chung với nhau, có người ăn thịt, vị thầy đó, bởi vì người xuất gia có lúc nhìn không biết họ bao nhiêu tuổi, tôi cũng không biết thầy ấy bao nhiêu tuổi, thầy ấy cũng ngồi đó ăn, bỗng nhiên thầy ấy cười rất vui, nói là “Người ta ăn thịt miệng

thơm ngon, tôi đây ăn rau về Tây phương”. Lúc đó tôi nghe xong thì vô cùng cảm động, quý vị xem công phu hằng thuận chúng sanh của thầy ấy rất tốt, thầy ấy không có nhìn vào vấn đề của người khác, thầy ấy nói “*Người ta ăn thịt miếng thơm ngon, tôi đây ăn rau về Tây phương*”. Quý vị xem, khi đọc câu này lên thì những người ăn thịt kia chẳng phải sẽ... tức là thầy ấy cũng không chê họ, họ sẽ trồng được cái duyên gì? Ăn rau sẽ được về đâu? Vãng sanh thế giới Tây phương Cực lạc, kết duyên này với người ta.

Kết quả sau đó thầy ấy lại cười hì hì nói với chúng tôi “*Tôi có một số đồ đệ, họ đã đi học ở học viện Phật giáo, trước khi đi, họ gặp tôi thì gọi là sư phụ sư phụ, gọi rất là thân thiết, sau khi học xong ba năm trở về, ngay cả sư phụ cũng không gọi tôi nữa*”. Thầy ấy nói một cách dí dỏm như vậy, cho nên tôi có ấn tượng rất là sâu. Nhưng có một điều cảm thấy rất sâu sắc đó là, học được một chút kiến thức, học viện Phật giáo tức là học rất nhiều kinh văn, tâm thái không còn nữa.

Cho nên người ta đáng quý là ở chỗ nào? Ở chỗ tâm họ không thay đổi. Ví dụ người này có ơn với quý vị, tâm cảm ơn của quý vị chưa bao giờ thay đổi, bỗng nhiên có một ngày họ làm cấp dưới của quý vị, quý vị vẫn không thay đổi, như vậy là không hề đơn giản. Vì thế chúng ta thường hay nói “*Người này thay lòng đổi dạ với tôi rồi*”, người đó sẽ giận muốn chết. Thật ra chúng ta có phải người thay lòng đổi dạ không? Bản thân chúng ta đều là người thay lòng đổi dạ, chúng ta còn phê phán người khác thay lòng đổi dạ, người ta có phục không? Tất nhiên họ sẽ không phục. Do đó trừ phi chúng ta đã làm được rồi, nếu không chúng ta không thể soi mói khuyết điểm đó của họ, nếu cũng có khuyết điểm đó thì chúng ta không có tư cách soi mói họ. Điều này không phải do tôi nói, “*Đại Học*” có nói “*Quân tử hữu chư kị nhi hậu cầu chư nhân, vô chư kị nhi hậu phi chư nhân*” (Người quân tử phải có [đức tốt] ở mình, rồi sau mới đòi hỏi ở người khác; phải không có [khuyết điểm] ở mình rồi sau mới phê phán được người khác), câu nói này rất hợp tình hợp lý. “*Vô chư kị nhi hậu phi chư nhân*” (phải không có khuyết điểm ở mình rồi sau mới phê phán được người khác), chúng ta muốn nhắc nhở [khuyết điểm] của họ, kết quả bản thân chúng ta cũng có, vậy họ có phục không? Cho nên thánh nhân thấu đạt nhân tình tức là như vậy. Trong tâm họ tự nhiên sẽ không thấy phục, kẻ đui còn đi cười người mù. Còn chúng ta lại rất chấp trước, nhất định phải nói với họ, vậy là tâm trạng họ càng lúc càng chống đối, không có kết quả gì, cho nên tự tha đều không được lợi ích. Sau đó chúng ta lại tốn rất nhiều thời gian để nhìn người khác, nói người khác, còn mình thì không chịu dụng công, họ sẽ càng nhìn chúng ta càng thấy chướng mắt, đó gọi là vòng

tuần hoàn ác tính. Vì thế làm sao để thoát ra khỏi vòng tuần hoàn ác tính đó? Trong tâm thái tu hành thì trọng điểm thứ nhất là tùy thuận giáo huấn của thánh hiền Phật Bồ tát, không tùy thuận phiền não tập khí của chính mình. Câu này sư phụ cũng nói với tần số rất cao. Cho nên sư phụ thường nói “*Những điều quan trọng nhất thì phải nói nhiều lần*”. Đức Phật cũng như vậy, lão pháp sư cũng như vậy. Nhưng bây giờ những trọng điểm đó nói đi nói lại nhiều lần chúng ta nghe quá quen rồi, thì lại không để tâm đến chúng. Do đó chúng ta phải biết nhắc nhở lẫn nhau, nếu không tu đến sau cùng thì khuyết điểm cũng không sửa được, chúng ta không muốn đi vào con đường này.

Cho nên lúc này nói đến, trong “Kinh Vô Lượng Thọ” có nói: “*Bất khởi tham sân si dục chur tướng, bất chấp sắc thanh hương vị xúc pháp*” (Không khởi các ý niệm tham sân si dục, không dính vào sắc thanh hương vị xúc pháp), đó chẳng phải như lời sư phụ nói sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần đó sao? Không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước. Vậy nên “Kinh Vô Lượng Thọ” có dạy chúng ta không? Có. Chúng ta đã đọc mấy ngàn lần rồi nhưng vẫn chưa ứng dụng. Trong “Kinh Vô Lượng Thọ” lại có một câu “*Diệt vô hy cầu bất hy cầu tướng, diệt vô bỉ ngã vi oán chi tướng*” (không có mong cầu hay tưởng mong cầu, cũng không có tướng ta người oán thù), “*Xả ly nhất thiết chấp trước, thành tựu vô lượng công đức*” (xa lìa hết thảy chấp trước điên đảo, thành tựu vô lượng công đức trang nghiêm). Thật ra phần trước chúng ta làm được rồi, cuộc sống là công đức, công việc là công đức, giao tiếp là công đức, cho dù chỉ là một nụ cười, một ánh mắt của quý vị, hết thảy đều là công đức. Có ai chỉ dùng một ánh mắt mà có thể khiến người ta tràn đầy tín tâm không? Có chứ hả. Có ai chỉ dùng một nụ cười mà có thể thức tỉnh tâm ban đầu của người ta không? Sư trưởng của chúng ta có được công lực này.

Có một lần Thành Đức rất u sầu, nhưng vẫn nhịn, không dám nói ra, tính tình khá là hướng nội, quý vị có nhìn thấy không? Cho nên muốn xem hiểu một con người thì không dễ chút nào, tính cách của tôi khá là hướng nội. Tôi có một người anh kết nghĩa cũng nói là khi Thành Đức lên bục giảng thì như biến thành một con người khác. Anh ấy đã dùng một so sánh, Đài Loan chúng tôi có rất nhiều miếu, trong miếu chẳng phải thường có trò lên đồng sao? Lên đồng quý vị nghe hiểu không? Có một người ngồi đồng để người khác nhập vào “*Ta là Lã Động Tân*”, hoặc là “*Tam thái tử đến rồi đây*”, cứ vậy, tam thái tử đến rồi cũng sẽ giống như trẻ nhỏ vậy. Anh ấy nói, khi tôi lên bục giảng thì giống như lên đồng vậy. Người Mân Nam sẽ nghe hiểu được, cũng giống như bị nhập hồn vậy. Thật ra thì anh ấy hiểu lắm rồi, Thành Đức chỉ là tin tưởng một câu của lão pháp sư, cũng là

do thầy Lý Bình Nam dạy cho sư phụ, đó là câu nào? “*Chỉ thành cảm thông*”. Tập khí của mình rất nặng, hoàn toàn không có tư cách để giảng pháp cho người ta, nhưng lại có cơ duyên, cầu Phật Bồ tát gia trì, cho nên hễ bước lên bục thì không có bất kì suy nghĩ gì hết, quý vị còn có những suy nghĩ gì khác thì làm sao quý vị giảng được, phải không? Quý vị xem, hôm nay khi giảng bài mà đầu óc còn nghĩ lung tung được sao? Không nghĩ được.

Vì thế khi đó sư phụ có nói “*Người ta nói tôi là hòa thượng thích giảng kinh*”, khi sư phụ nói câu này thì ngài vẫn cười cười, ngài nói “*Người ta nói tôi là hòa thượng thích giảng kinh*”. Thật ra đó là một câu phê phán, nhưng sau khi nghe xong thì sư phụ rất vui, sư phụ nói thật ra là tôi đang điều phục phiền não của mình nhờ việc giảng kinh. Thật ra câu này chẳng phải là một trọng điểm khi tu hành đó sao? Phương pháp gì có thể giúp chúng ta điều phục phiền não thì đó chính là một phương pháp rất tốt đối với chúng ta, quý vị nghe một hiểu mười. Quý vị nghe xong câu này “*Sư phụ có được một phương pháp điều phục tập khí tốt như vậy, mình thì chẳng có cơ hội để mà giảng kinh*”. Vậy quý vị xem, mỗi một pháp quý vị đều chấp trước, không thọ dụng còn sanh phiền não.

Cho nên hôm qua tôi có nợ mọi người một câu chuyện, bây giờ tiện thể kể luôn. Bồ tát Văn Thù có nói “*Khấp đại địa, cái gì là thuốc thì hái về đây*”. Thiện Tài Đồng Tử là học trò của Bồ tát Văn Thù, Thiện Tài suy nghĩ một lát “*Khấp nơi đều là thuốc cả*”, ngài ấy trả lời Bồ tát Văn Thù, đó gọi là “*khi cha mẹ gọi tên, đáp lời chớ chậm trễ*”, ngài ấy liền trả lời. Tiếp theo Bồ tát Văn Thù lại nói “*Cái gì là thuốc, hái về đây*”, lặp lại một lần nữa. Lúc này quý vị xem Thiện Tài Đồng Tử, thầy lại nói câu này, ngài ấy cũng không thể nào nói lại “*Tất cả đều là thuốc*”, như vậy là không đúng rồi. Ngài liền đi hái, cầm một nắm thảo dược trong tay và đưa đến. Bồ tát Văn Thù nhận lấy “*Đây là thuốc, có thể cứu người, cũng có thể giết người*”, phải không? Mỗi một câu pháp đều là thuốc, cho nên gọi là pháp dược, thảo dược chữa trị thân thể chúng ta, pháp dược chữa trị pháp thân huệ mạng chúng ta. Nhưng khi tâm thái chúng ta không đúng đắn, bị xen tạp, không đủ thật thà, nghe lời, thật làm, luôn xen tạp suy nghĩ của mình, xen tạp sự phân biệt chấp trước của mình thì cái pháp đó cũng biến thành độc dược.

Tại sao Thành Đức giới thiệu mọi người nên nghe vài lần tập “*Tâm Bồ đề xuyên suốt cả một đời*”? Bởi vì sư trưởng đã giảng rất là thấu triệt, cái căn bản của tâm, cái căn bản của hành đều giảng rất thấu triệt, thật sự là lời giảng vô cùng xứng tánh. Trong đó chẳng phải đã có người đặt câu hỏi sao? Đưa đến một danh sách các câu hỏi, sư phụ đang giảng bỗng nhiên nói, càng học càng phân biệt,

càng học càng chấp trước, còn cảm thấy mình là đệ tử Phật, tất thấy đều học sai cả rồi. Vậy chúng ta nghe xong câu này, khi chúng ta nghe “*Càng học càng phân biệt, càng học càng chấp trước*”, xong luôn, câu này có phải là thuốc không? Không phải pháp dược. Là gì? Câu này lại tăng trưởng sự chấp trước của chúng ta. Cho nên tu hành khó ở chỗ là khéo quán chiếu nội tâm của mình, có thể thời thời quan sát ý niệm của mình là giác, chánh, tịnh hay là mê, tà, nhiễm. Vậy nên chúng ta thọ tam quy y, điều quan trọng nhất Lục tổ đã nhắc nhở chúng ta “*Giác mà không mê, chánh mà không tà, tịnh mà không nhiễm*”.

Đại sư Chương Gia là người đã giúp sư phụ đặt nền móng, những lời của đại sư Chương Gia rất quan trọng. Cho nên đại sư Chương Gia nói, tam quy y giống như vé xe vậy, cầm vé lên xe, đến nơi rồi xuống xe, xin hỏi trong quá trình đó thì xé vé ở đâu? Không giây phút nào rời xa khỏi mình. Không thể rời xa, hễ rời xa thì người soát vé đến kiểm tra “*Mời xuống xe, không được đi nữa*”. “*Đạo dã giả, bất khả tu du ly dã*” (Đạo là thứ không thể rời xa dù trong giây lát).

Tất nhiên, Thành Đức nói đến đây, có thể mọi người sẽ xuất hiện một phiền não khác, bây giờ mình đang tư duy, mình tư duy có đúng không, cần phải có một thiện tri thức ấn chứng cho mình mới được? Mình cũng không muốn cứ luôn tùy thuận những phiền não tập khí của mình, vậy làm sao mình biết được tư duy của mình là đúng, phải không? Lúc này có ai khởi lên phiền não này không? Cho nên những người chia sẻ tiết học của chúng ta, cũng rất sợ sau khi giảng xong sẽ khiến người ta có khởi lên rất nhiều phiền não, đó là đã tạo rất nhiều tội nghiệp.

Do vậy ở đây càng chứng tỏ “*Tịnh Xã Minh*” của đại sư Ngẫu Ích, “*Tịnh Xã Minh*” tức là chữ “*tịnh*” trong “*Tịnh độ tông*”, chữ “*xã*” trong “*đoàn xã*”, chữ “*minh*” nghĩa là ghi nhớ không quên, tức là trong sự tu hành của đoàn thể, bốn điều này là cương lĩnh. Trong đó có một điều là “*Thiện hữu vi y*” (Nương tựa bạn hiền). Mọi người đều là ở trong cùng một sư môn, người trong cuộc thì mê, người ngoài cuộc thì tỉnh, tư duy này của chúng ta, chúng ta là người trong cuộc, còn họ là người ngoài cuộc, họ có thể hộ trì chúng ta. Chúng ta nói ra, mọi người xem xong đều không có vấn đề gì, như vậy là có thể làm được; nếu như tất cả mọi người chúng ta đều cảm thấy vẫn có điều nghi ngờ, giống như từ nhiều góc độ khác nhau không thể đi đến một nhận thức chung, lúc này có thể thỉnh giáo người bề trên. Sư trưởng chúng ta rất là từ bi, sau cùng chỉ cần là những vấn đề mà các đệ tử của ngài không giải quyết được, thì làm gì có chuyện ngài không chỉ đạo chứ? Nhưng chúng ta không thể nào vấn đề gì cũng trực tiếp đưa thẳng đến chỗ sư phụ, như vậy mỗi ngày sư phụ chẳng phải sẽ bận lắm sao? Phải không?

Trừ những chuyện mà chúng ta không giải quyết được thôi.

Vừa nói đến đây thì quay lại phản hồi với mọi người một chút, tức là chúng ta nói về sự tu học, thậm chí là quý vị tiếp thu tất cả kinh giáo, một tâm cảnh vô cùng quan trọng, thật ra sư trưởng cũng đã giúp chúng ta chọn ra rồi, sư trưởng nói tiết học đầu tiên khi học văn hóa truyền thống, đó đều là do sư phụ sắp đặt, không phải việc mà trí huệ của chúng ta có thể đạt được, lúc đó sư phụ biết chúng ta đang chia sẻ về văn hóa truyền thống thì đã bảo chúng ta nói về một chủ đề tên là “*Làm sao để trở thành một người tốt như lý như pháp*”, quý vị phải tu hành như lý như pháp. Dùng cái gì để giảng? Dùng một đoạn giáo huấn của thư viện Bạch Lộc Động “*4500 năm trước, lão tổ tiên Trung Quốc đã dạy dỗ con cháu họ như thế nào*”. Cho nên đã chỉ ra mục tiêu và nội dung của cả việc học. Nội dung là gì? Ngũ luân. Phương pháp học tập: Bác học (*học rộng*), thẩm vấn (*xét hỏi kỹ lưỡng*), thận tư (*suy tư thận trọng*), minh biện (*biện luận rõ ràng*), đốc hành (*đốc sức thực hành*). Sau khi đốc hành còn phải chia ra thành ba cương lĩnh lớn, đó là gì? Lập thân, xử sự, giao tiếp. Trong giao tiếp lại chọn ra 2 câu từ nền văn hóa 5000 năm, là 2 câu nào? “*Ki sở bất dục, vật thí ư nhân*” (Điều gì mình không muốn, thì đừng làm cho người khác), “*Hành hữu bất đắc, phản cầu chư ki*” (Làm việc gì không được, phải quay lại xét mình). Mọi người có tin không, một bộ sách lớn như “*Tứ Khố Toàn Thư*” cũng đều là sự chú giải cho 2 câu này thôi.

Tất cả kinh điển mà Đức Phật đã thuyết trong 49 năm, tức là sự chú giải cho 4 chữ “*Nhìn thấu, buông bỏ*”. Bất luận là điều gì, “*Kinh Hoa Nghiêm*” hay kinh gì đó, mỗi một câu đều có thể quy về nhìn thấu và buông bỏ. Tất cả pháp môn đều quy về 2 chữ “*Chỉ quán*”. Nhìn thấu là quán; buông bỏ là chỉ. Vậy nên Đức Phật là người biết quy nạp nhất, nhanh chóng giúp chúng ta nắm được cái cương lĩnh. Rồi lại một tức tất cả, lại từ lý rồi đến hết thấy sự tướng. Cho nên người biết tu thì lúc nào cũng nắm được cái căn bản, lại có thể ứng dụng vào trong mỗi sự việc. Vì vậy điều này gọi là “*Y thể khởi dụng*”, y theo chân tâm mà khởi dụng, “*niếp dụng quy thể*”, sự thể hội trong quá trình xử sự đối nhân tiếp vật hàng ngày lại quy về với tự tánh, quy về việc phiền não nhẹ, trí huệ tăng trưởng.

Phật pháp không phải là phải học rất nhiều thứ, quý vị học đến sau cùng mà không phải giải hành một cách sâu sắc thì chúng ta đang đi trên một con đường hết sức quen thuộc, quán tính, quán tính học tri thức cứ vậy mà lên đường. Bây giờ chúng ta muốn niệm Phật cũng không hề dễ phải chưa? “*Ôi chao, sao mình không niệm Phật*”, mau mau nhắc nhở chính mình. Nhưng xin hỏi mọi người, có khi nào chúng ta phải nhắc nhở mình khởi vọng tưởng chưa? “*Mình khởi vọng*

tưởng một chút”, không có chứ? Quá quen rồi mà. Cho nên tu hành là một việc, nghe có vẻ là hai việc, trên thực tế thì là một việc, “*Chỗ lạ thành quen, chỗ quen thành lạ*”. Một người nếu như “*Chỗ lạ thành quen*” rồi, Phật hiệu quen thuộc rồi thì vọng tưởng tự nhiên sẽ ngày càng ít đi, vì vậy đó vẫn là một việc.

Cho nên chúng ta tu học rất nhấn mạnh ngộ tánh, không phải nhấn mạnh tri thức. Sư phụ khai thị cho chúng ta là muốn chúng ta đi trên con đường khai ngộ, chứ không phải đi trên con đường tri thức. Đến Viện Hán Học Anh quốc là hòa nhập với họ chứ không phải quý vị đi theo người Anh. Tiên sinh Tôn Trung Sơn là quốc phụ, cũng đã từng nói rằng, chúng ta phải học với người nước ngoài về máy móc, còn những thứ khác thì họ đều phải học theo Trung Hoa. Lúc đó Thành Đức xem một số tạp chí của liên xã Đài Trung thì có nhìn thấy sư công vào những năm sáu mươi mấy, năm mươi mấy đã lớn tiếng kêu gọi, đừng nhận người nước ngoài làm cha. Quý vị xem Đài Loan có người đại trí huệ không? Có. Cho nên phước báo rất quan trọng, không có phước báo thì người đại trí huệ cũng không thể phát huy được.

Vì thế quý vị xem hồi xưa triều đại nhà Đường có phước báo nên Ngụy Trưng đại nhân đã được phát huy. Bây giờ chủ tịch Tập xuất hiện, hiệu trưởng Ngụy của chúng ta có lẽ cũng sẽ được phát huy, bởi vì hiện nay đang đi theo kế cơ của thịnh thế Đại Đường. Nhưng vấn đề là mọi người phải nhận biết rõ ràng, bây giờ không phải thịnh thế Đại Đường, bây giờ chỉ là vừa mới bắt đầu, mầm non đó đã lộ ra rồi, nhưng vẫn chưa kết quả. Chúng ta nhìn rõ bây giờ là đang nảy mầm, cho nên sẽ không nghĩ đến việc mình muốn ăn táo, mà phải nghĩ đến việc gì? Tưới nước, bón phân là trách nhiệm của chúng ta. Bây giờ không thể nào ở đó chau mày mà nghĩ “*Mình muốn ăn táo, mình muốn ăn táo*”, vậy là không nhìn rõ thời cuộc, không nhìn rõ thế cục.

Cho nên có rất nhiều đạo lý, thật vậy, lão tổ tiên, bao gồm những vị tiền nhân này, đều đã nói với chúng ta rất là rõ ràng. Do vậy tai họa mà chúng ta chịu thì chỉ 1 câu thôi đã nói rất triệt để “*Không nghe lời người xưa, thiệt thòi ngay trước mắt*”. Một gia đình muốn hưng thịnh thì phải quay về với những lời giáo huấn của tổ tiên họ; một đoàn thể muốn hưng thịnh thì phải quay về lúc đầu khi thành lập đoàn thể của họ, điều quan trọng nhất thật ra cũng là tổ tiên, nói như ngôn ngữ của đại lục thì là người sáng lập, gọi là lão thành cách mạng, phải không? Quý vị quay về với tinh thần đó thì sẽ hưng thịnh; quý vị quên mất cái gốc, quên mất cái gốc thì làm gì có chuyện cái cây đó sẽ phát triển tốt được. Vì thế những đạo lý này đều tương thông với nhau, quý vị có thể nghe một hiểu

mười, “Kinh Hoa Nghiêm” nói “*Một tức tất cả*”, những điều này đều phải dùng đến ngộ tánh.

Cho nên sư trưởng đã dùng giáo huấn của 4500 năm trước để giúp chúng ta có thể nắm được cương lĩnh của những lời giáo huấn trong 5000 năm nay, có thể quán chiếu trong việc lập thân, giao tiếp, xử sự. Trong khi giao tiếp, “*kỉ sở bất dục, vật thí u nhân*” (điều gì mình không muốn, thì đừng làm cho người khác), chủ yếu là đối với ai? Đối với người khác; “*hành hữu bất đắc, phản cầu chư kì*” (làm việc gì không được, phải quay lại xét mình), đối với ai? Chính mình. Tự thọ dụng, tha thọ dụng. Vậy chúng ta nghĩ lại xem, “*hành hữu bất đắc, phản cầu chư kì*”, khi chúng ta nghe thấy câu này thì có nuột trôi được không? Mọi người có nuột trôi được không? Thuốc phải nuột vào thì mới có tác dụng. Chúng ta thường thức vị thuốc này, đã thương thức ba bốn năm rồi, “*hành hữu bất đắc, phản cầu chư kì*”, nhưng vẫn không trị được bệnh, phải nuột xuống mới được. Đây chính là sự thọ trì mà Phật môn nói đến, quý vị phải thọ trì mới được. Nuột không trôi là chuyện bình thường, nhưng “Liễu Phàm Tứ Huấn” khích lệ chúng ta “*Ban đầu hơi khó, nhưng rồi sẽ quen*”.

Rất miễn cưỡng, nuột không trôi. Vậy không nuột được thì phải làm gì? Quý vị huynh trưởng, không nuột được thì phải làm gì? Luân hồi. Sau này trong số mọi người chúng ta mà có ai bị mắc kẹt “*Tôi thật sự không chịu nổi nữa rồi*”, không chịu nổi nữa thì phải làm gì? Quý vị đừng nói nữa, không chịu nổi nữa thì phải làm gì? Nhắc đến mà thôi. Quý vị nói với họ là phải luân hồi thì họ sẽ nói “*Tôi phải luân hồi, liên quan gì đến anh*”. Cho nên đừng nói năng thái quá, chỉ nhắc đến mà thôi, người ta còn cảm thấy quý vị hộ niệm họ rất tốt, nếu thái quá thì “*Liên quan gì đến anh?*”, bởi vì quý vị không giữ thể diện cho họ. “*Không có, vừa rồi tôi không nói gì hết. Vừa rồi tôi có nói gì sao?*”. Quý vị phải hợp tác một chút, nhưng tôi thế này không phải là đổ lỗi cho quý vị. Thế nên Đức Phật nói “*Nếu người nói Như Lai có nói pháp, tức là phỉ báng Phật, không thể hiểu nghĩa Ta đã nói*”. Mọi người đọc “Kinh Kim Cang” đến đoạn này thì có nghĩ là “*Vậy nghĩa là sao? Rõ ràng Đức Phật đã thuyết pháp 49 năm, mà sao lại nói ngài không nói gì?*”. Cho nên đoạn này có nghĩa là, vạn pháp sanh ra như thế nào? Do duyên mà sanh, “*đương thể tức không*”, duyên hợp rồi thì thế nào? Duyên tan. Vì vậy quý vị lần sau khi muốn dùng câu nói này, nếu là duyên phận thì thế nào? Thì vừa hay dùng câu này rất đúng lúc. Nếu duyên phận dùng không đúng lúc, câu này vừa nói ra thì người ta sẽ giận quý vị hai ba năm. Do vậy nói năng phải thuận theo lòng người, quý vị phải nắm được mức độ tiếp nhận của họ, “*tri kì tâm, nhiên hậu năng cứu kì thất dã*” (hiểu được tâm lý họ rồi mới có thể

giúp họ sửa chữa khuyết điểm), trong “Lễ Kí – Học Kí” đã nói như vậy.

Cho nên đối với bản thân mình thì phải nghiêm khắc, đối với người khác thì phải “*khoan dĩ đãi nhân*” (khoan dung với người). Người khác nổi nóng với mình thì mình phải khoan dung, nhưng mình không được nổi nóng với người ta. Tại sao vậy? “*Kĩ sở bất dục, vật thí ư nhân*” (điều gì mình không muốn thì đừng làm cho người khác). Thật sự thực hành được câu tâm pháp này thì hiện tiền tất cả mọi phiền não đều được tiêu trừ, trừ phi quý vị không chịu uống thuốc. Quý vị có tin không, một câu pháp này có thể giải trừ tất cả phiền não hiện tại của chúng ta. Nếu như quý vị có phiền não gì mà câu pháp này không giải quyết được thì xin viết ra đây, Thành Đức sẽ sám hối với quý vị, vì tôi đã nói sai rồi, phải không? Nói sai thì phải chịu trách nhiệm, nếu không tôi sẽ đọa làm thân chồn hoang. Mọi người không thể để tôi đọa làm thân chồn hoang được, gặp phải chuyện gì không giải quyết được thì nhất định phải viết ra cho tôi, OK?

Tại sao có căn bản trí rồi còn phải có hậu đắc trí? Bởi vì con người có bao nhiêu chủng loại? Rất phức tạp. Quý vị lớn lên ở Phúc Kiến thì mô thức tư duy của người Giang Tây quý vị có hiểu được không? Quý vị lớn lên ở An Huy, vậy khi quý vị đi Thiểm Tây, tính cách của người Thiểm Tây quý vị có hiểu không? Thủy thổ vùng nào nuôi người vùng đó, phải không? Đúng vậy. Cho nên quý vị xem sư phụ, khi ngài chỉ ra các vấn đề của chúng ta thì ngài sẽ không bao giờ nói quý vị thế nào thế nào đó, mà ngài luôn nói sao? Chúng ta đều là phàm phu phiền não nặng nề. Khi mọi người nghe sư phụ giảng kinh thì có nghe được tâm pháp của ngài thông qua câu nói này không? Vậy nên người biết lắng nghe thì trong một tập không biết đã học được bao nhiêu điều rồi.

Do đó trong thái độ tu học, có một thái độ rất quan trọng “*Mộ hiền đương mộ kì tâm*” (Yêu mến người hiền tài là yêu mến tâm họ), đây cũng là tinh thần của Thiền tông. Quý vị phải học được điều gì của họ? Không phải học được ngôn thuyết của họ. Nếu như chúng ta học được dụng tâm của lão hòa thượng, những đệ tử như chúng ta sau khi học xong ra ngoài cũng phải nên có cách xử sự giống như sư phụ vậy. Có điều hình như vẫn còn một khoảng cách, chúng ta hình như “*Minh giống sư phụ chỗ nào đâu?*”, mọi người có kinh nghiệm này không? Quý vị ra ngoài làm việc, tiếp xúc với người khác, người ta không biết quý vị học Phật, bỗng nhiên có một hôm họ nói “*Anh có phải là học trò của lão pháp sư Tịnh Không không?*”. Nếu như người ta nói với quý vị như vậy thì quý vị là đệ tử thật sự của sư phụ, bởi vì người ta có thể cảm nhận được giáo huấn của lão hòa thượng từ bản thân quý vị, hoặc là hành nghi của ngài cũng được thể hiện ra từ quý vị.

Quý vị không thể nào vừa gặp người ta liền vỗ ngực xưng “*Tôi là học trò của lão pháp sư Tịnh Không đây*”. Quý vị đã phạm phải điều đại kỵ trong nhà binh, nếu là đối ngoại thì đã phạm phải điều đại kỵ trong nhà binh, còn đối nội thì sao? Đã bán đứng chính mình. Tại sao? Khi nói ra câu này thì có xen tạp điều gì không? Có muốn mượn hào quang của sư phụ để làm gì đó không? Để nâng cao thân phận của mình, đó chẳng phải là bán đứng chính mình sao? Sau đó quý vị nói câu này, tại sao lại phạm điều đại kỵ của nhà binh? Sau này người ta sẽ nói “*Học trò của lão pháp sư Tịnh Không, sư phụ anh nói gì gì đó, sư phụ anh nói gì gì đó, sao anh không làm theo gì cả?*”, rồi quý vị đứng đó giận muốn chết “*Tôi cũng là đang tu hành, làm sao một bước lên trời được*”. Nhưng quý vị phải biết là, tại sao người ta lại yêu cầu quý vị như vậy? Cũng do quý vị tạo ra thôi. Quý vị không lộ ra trước thì người ta sao dám yêu cầu quý vị như vậy được. Cho nên nói đến sau cùng, có những việc dù nghĩ cách nào cũng nghĩ không thông, sau cùng thì câu “*hành hữu bất đắc, phản cầu chư kì*” này thật sự có thể cứu chúng ta. “*Sao anh ta có thể đối với tôi như vậy chứ?*”, rất có thể chúng ta sẽ nói “*Chỉ là một việc nhỏ thôi, anh ta tính toán như vậy làm gì? Cứ như sắp chết vậy*”. Vạn pháp do duyên sanh, cái việc nhỏ đó gọi là một mối lửa.

Nước Mỹ và nước Anh sắp đánh nhau, có phải do vì chuyện xảy ra giữa hai đầu tàu không? Có phải không? Là do chuyện của hai đầu tàu đó, chỉ một việc nhỏ như vậy đã muốn đánh nhau rồi. Không đúng, đó gọi là gì? Là mối lửa. Nguyên nhân thật sự nằm ở đâu? Nguyên nhân thật sự có thể là đã tích lũy 100 năm hoặc là bao lâu đó rồi, sau cùng gặp phải chuyện thì liền bùng nổ. Cũng vậy, khi chúng ta ngẫm nghĩ lại một sự việc, chỉ là một việc nhỏ, sao lại chuyện bé xé ra to như vậy? Quý vị xem chúng ta không xoay chuyển được. Thật ra phải hiểu là, 3 năm, 5 năm, 10 năm, 20 năm, bao nhiêu chuyện lưu lại trong tâm. Được, trọng điểm đến rồi, yêu cầu bản thân mình thì không để tâm đến, đối với người khác thì để tâm đến là chuyện thường. “*Kỉ sở bất dục, vật thí u nhân; hành hữu bất đắc, phản cầu chư kì*”. Chúng ta lại nói đến một câu mà mình quen thuộc nhất “*nghiêm dĩ luật kỉ, khoan dĩ đãi nhân*”, thật ra câu này chẳng phải là chú giải của câu “*kỉ sở bất dục, vật thí u nhân; hành hữu bất đắc, phản cầu chư kì*” đó sao? Thậm chí trong “*Luận Ngữ*” có bao nhiêu câu đều nói về chuyện này, “*cung tự hậu nhi bực trách u nhân*” (tự nhận lấy trách nhiệm về mình mà ít trách người), thì sẽ được quả báo gì? Người ta sẽ không trách chúng ta, “*viễn oán hĩ*” (thì tránh xa được oán hận); còn “*cung tự bực nhi hậu trách u nhân*” (không chịu nhận trách nhiệm về mình mà lại trách người) chắc chắn sẽ gây rất nhiều oán hận.

Cho nên vừa rồi có nói với mọi người, chúng ta cảm nhận được sự dụng

tâm của sư phụ ở đằng sau những lời nói đó, thậm chí khi quý vị hiểu được những ẩn ý bên trong thì quý vị sẽ thu hoạch được rất nhiều. Vì thế khi học về thể thái nhân tình, mọi người không thể nào vừa nghe xong “*Sư phụ có thầy Lý Bình Nam để theo, theo rồi chuyện gì cũng hiểu được, nhân tình thể thái, mình thì chẳng có ai để theo*”. Nên có ai sau khi nghe giảng xong quay về trùm mền lại nằm khóc không “*Mình không có người thầy nào giống thầy Lý hết*”. Nếu chúng ta có tâm cung kính như Nhị tổ đối với tổ sư Đạt Ma thì thật ra khi chúng ta nghe một đĩa của sư phụ thôi là đã không biết học được bao nhiêu điều rồi. Sau đó đem những điều đã học được, đã hiểu được đi thực hành thì ngộ tánh đó sẽ được thăng tiến. Cho nên Đức Phật cũng có một câu nói nhắc nhở chúng ta, đừng quá chấp trước, “*Thần Quang, đừng quá chấp trước*”.

Đức Phật trong “*Kinh Di Giáo*”, tức là kinh ngài thuyết trước khi diệt độ, trong đó có một câu nêu lên một tinh thần rất quan trọng, nhưng nguyên văn thì tôi không nhớ rõ, ý của Đức Phật tức là “*Phật tử cách xa ta mấy ngàn dặm, thọ trì giới của ta, sau cùng chắc chắn đắc đạo*”. Tức là đệ tử của ngài cách ngài xa như vậy, nhưng chỉ cần thọ trì giáo giới của ngài thì chắc chắn sẽ được chứng quả. “*Ở bên cạnh ta*”, tức là những đệ tử ở bên cạnh ngài, không thọ trì giáo huấn của ngài thì cũng không thể nào thành tựu. Vì thế có một câu rất quan trọng, thời gian không gian có thật không? Chúng ta đều đã nghe qua, thời gian không gian là cái gì của con người? Ảo giác. Có muốn tiếp tục dùng ảo giác không? Không muốn, trừ bỏ ảo giác đi. Hiện tại giống như đang đối trước Đức Phật, như sư trưởng đang ở trước mặt giảng kinh cho mình nghe, khi nghe như vậy chắc chắn sẽ khác, chúng ta không nhận được lợi ích chính là trong cảm nhận có xen tạp phân biệt chấp trước.

Cho nên tại sao sư trưởng nói rằng ngài có đệ tử ở đâu? Ở trước màn hình huỳnh quang, ngài chưa từng gặp. Đó chẳng phải cũng đã chỉ ra rồi đó sao? Truyền nhân thật sự không phải ở bên cạnh ngài, thậm chí ngài còn chưa từng gặp, nhưng đó lại là truyền nhân của ngài, đây là thật chứ không hề giả. Quý vị xem khi cô Lưu Tố Vân lần đầu tiên gặp sư phụ, trước khi cô gặp ngài thì cô đã là gì rồi? Đã là truyền nhân rồi, cô đã chuyển cảnh rồi, cô cũng đã chứng minh với chúng ta, nhưng quý vị xem sau khi cô gặp rồi, lại là biểu pháp. Chưa gặp, không chấp trước; gặp rồi, mượn duyên đó mà biểu pháp. Cô tu học rất tốt, sư phụ còn tán thán “*Cô ấy niệm Phật hơn cả tôi*”. Sư phụ cũng đã biểu diễn hạnh Phổ Hiền cho chúng ta xem, quý vị đừng có nghe sư phụ tán thán cô Lưu xong thì thấy kì kì, trong lòng không thoải mái lắm. Nghe kinh mà thấy không thoải mái thì lập tức nhìn lại cho rõ, đó là ý niệm gì? Nội học, liền nhìn lại chính mình,

căn nguyên khiến mình không thoải mái là nằm ở đâu? Liền có thể nhìn thấy sự phân biệt chấp trước mà mau mau buông bỏ chúng, thì sẽ được thọ dụng. Cho nên quý vị xem cô Lưu Tố Vân tu học tốt như vậy, luôn được sư phụ khẳng định như vậy, cô ấy cứ cách một thời gian là sẽ đến báo cáo với sư phụ về những tâm đắc học tập, đã biểu diễn cho chúng ta xem tâm thái của một người học trò.

Theo như Thành Đức biết, trong số đồng học chúng ta, có người đã từng thân cận cô giáo Lưu rất nhiều lần, đây đều là phước báo. Đời này muốn gặp được những vị cao tăng đại đức như vậy thì không hề dễ, phải biết quý trọng. Có lúc có cơ hội thân cận một thời gian, sự trân trọng của chúng ta sẽ thế nào? Sẽ bị thoái lui. Vì thế quý vị xem sư phụ chúng ta, sau khi đại sư Chương Gia qua đời, ngài đã túc trực bên linh cữu đại sư Chương Gia, nhiều ngày như vậy là đang làm gì? Bảy nhiều năm nay đại sư đã dạy mình những gì? Đó là quý duyên. Về sau sư phụ có tạo duyên nữa không? Có, đây là việc mà thầy của chúng ta hoan hỉ nhất. *“thương yêu mọi người chính là thương yêu thánh hiền”*, đại chúng được ích lợi từ Phật pháp là điều mà Đại sư Chương Gia vui mừng nhất, là điều mà thầy Lý Bình Nam, Giáo sư Phương Đông Mỹ vui mừng nhất, ngài tạo duyên, chúng ta đều là đệ tử được lợi ích trong việc tạo duyên của ngài.

Chúng ta nói tới nói lui hơn một tiếng đồng hồ rồi, thật ra cũng chỉ là đang nói làm sao để không phân biệt, không chấp trước, an trú trong hiện tại. Vì thế hôm nay mọi người cũng đã nghe chuyện “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”, hay không? Rất hay, giọng đọc đó rất hay, kể cũng rất hay. Hôm nay có nói đến *“Tam tâm bất khả đắc”* chưa? Vẫn chưa nói sao? Có một vị thiền sư tên Thiên gì đó, chẳng phải ngài đã nói chuyện quá khứ gì đó sao, vẫn ngồi đó thiền nào, đó gọi là thiền nào quá khứ; bây giờ việc này mình có nên làm hay không, dẫn đo do dự, đó là thiền nào hiện tại; nghĩ về tương lai, con cái rồi sẽ như thế nào, có phải mua nhà cửa gì không, đó là thiền nào tương lai. Thiền nào quá khứ, hiện tại, tương lai niệm niệm tiếp nối, tức là phân biệt chấp trước. Cho nên tu hành có một câu nói rất quan trọng gọi là an trú trong hiện tại. Nói đến đây vậy thì không nghĩ chuyện quá khứ, không nghĩ chuyện hiện tại, không nghĩ chuyện tương lai, vậy tôi phải nghĩ cái gì đây? Nghĩ A Di Đà Phật. Có người đến nói chuyện với tôi thì sao? Chân thành đối đãi. Như vậy chân tâm sẽ luôn được giữ gìn, như vậy là không phải dùng ba tâm nữa.

Cho nên lão cư sĩ Hạ Liên Cư đã nói, niệm Phật và xử thế phải dùng niệm thứ nhất, không được dùng niệm thứ hai. Niệm thứ hai tức là phân biệt chấp trước, niệm thứ nhất tức là chân tâm. Vậy phải dùng thế nào? Khóa học sau này chúng

tôi sẽ trao đổi với mọi người. Hôm nay mà nói về đoạn này nữa thì tiết học này lại game over (kết thúc) rồi, hôm nay chúng tôi nhất định phải thảo luận với mọi người một chút về tâm thái tu học. Trên thực tế hơn một tiếng đồng hồ vừa rồi có nói về tâm thái học tập không? Không có câu nào mà không nói về nó cả. Quý vị phải phản hồi với tôi một chút, như vậy tôi mới giảng tiếp được, nếu không thành ra giống như tôi đang ép buộc chính mình, là như vậy đấy, là như vậy đấy, cứ ép buộc mọi người phải tiếp nhận, như vậy là không được, đó gọi là ý niệm không chế, như vậy là không đúng.

“*Thế sự đồng minh giai học vấn, nhân tình luyện đạt tức văn chương*” (Thế sự tinh thông đều (nhờ vào) học vấn, Nhân tình lịch duyệt mới (đạt tới) văn chương), cho nên việc nói chuyện nhân tình sự lý này, quý vị biết nghe kinh thì sẽ học được, khi quý vị thật sự có cơ hội nhìn thấy sư phụ thì phải cố gắng quan sát cho kỹ. Do vậy học sinh của Viện Hán Học rất có phước báo, sư phụ chúng ta vô cùng quan tâm, mỗi năm dành thời gian đến Viện Hán Học cũng khá là nhiều, có lúc còn hơn cả tháng cũng có. Người biết quan sát sẽ học tập được nhiều điều từ nhất cử nhất động của sư phụ. Cho nên trong buổi công phu sáng mọi người đều “*Nhất tâm quán lễ*”, không phải chỉ là biết quán sát trong 32 bái, mà phải từ 32 bái đó đến đâu? Tất cả mọi nơi, vậy là sẽ thành Thiện Tài Đồng Tử 53 lần tham vấn. Ai là Thiện Tài? “*Thiện Tài, tức là Thiện Tài đi tham học trong phần sau của Kinh Hoa Nghiêm*”. Xong luôn, biểu pháp, chấp tướng rồi, chấp tướng ngôn ngữ văn tự rồi.

Quý vị đọc “*Kinh Địa Tạng*”, Địa Tạng Địa Tạng, “*nhữ chi uy đức bất khả tư nghì*” (uy đức của ngài không thể nghĩ bàn được), Phật Đà xoa đánh Địa Tạng Bồ tát, ai là Địa Tạng? Khi đọc “*Kinh Địa Tạng*”, đọc đến đoạn này có thấy đỉnh đầu mình nóng nóng không? Bồ tát tượng trưng cho tu đức, chúng ta là người tu hành, Bồ tát tượng trưng cho tu đức, do đó tứ đại Bồ tát là ai? Không phải chúng ta, vậy là chúng ta chưa tu. Bồ tát tượng trưng cho tu đức, mình không học theo Địa Tạng Bồ tát, mình không học theo Phổ Hiền Bồ tát, vậy là chưa có tu hành. Bởi vì tứ đại Bồ tát là đại diện cho tất cả mọi sự tu hành, tứ đại Bồ tát đều đã viên mãn. Cho nên mọi người không thể nào đọc Phổ Hiền hạnh nguyện rồi nghĩ đó là cảnh giới của Phổ Hiền Bồ tát, đó là cảnh giới của Địa Tạng Bồ tát, đó là cảnh giới của Quán Thế Âm Bồ tát, đó gọi là càng học càng phân biệt, càng học càng chấp trước. Đạo tâm của một người lúc nào cũng sẽ bị cộng trừ nhân chia, cho nên phải hộ trì cho tốt. Nhân quả có cộng trừ nhân chia, đạo tâm cũng có cộng trừ nhân chia, lúc nào cũng đang thay đổi.

Nói đến chuyện nhân tình thế thái, bởi vì hôm qua Thành Đức có nói đến tiên sinh Dương Chấn, thế hệ sau của Dương Bảo. Khi quý vị nghe kể chuyện thì sẽ biết, Dương Chấn là con cháu của Dương Bảo. Dương Bảo lại cứu sứ giả của Vương Mẫu nương nương, sau đó tặng cho ông 4 vòng ngọc, về sau 4 người con của ông, 4 đời làm tam công (Ba chức quan cao cấp nhất trong triều đình phong kiến). Cho nên sư phụ nói, từ tâm bất sát thực hành ở đâu? “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”. Vì thế công đức không sát sanh này rất là lớn, hậu thế của nhà họ Dương đã cảm nhận được rất sâu sắc. Bởi vì hôm qua tôi có nhắc đến 3 vị huynh trưởng, rồi tôi cảm thấy hình như vẫn còn, nhưng lại không nhớ ra được. Sau đó bước xuống rồi mới biết chưa nhắc đến huynh trưởng Dương của chúng ta, tôi mới nhắc nhở lại mình, ngày mai nhất định phải nói một chút, đó gọi là thế thái nhân tình.

Bởi vì tôi đã từng có một lần, lúc đó có khóa học ở Malaysia. Ở Malaysia lúc đó hình như có bảy tám ngàn người, hội trường khá là rộng, lúc mở đầu quý vị phải: Kính thưa pháp sư gì gì đó, kính thưa tiên sinh Tan Sri! Tức là phải chào hỏi xưng hô, và lần đó tôi đã xưng hô như vậy, xưng hô xong rồi bắt đầu giảng. Kết quả nhìn qua bên trái, phu nhân của tiên sinh Tan Sri ngồi đó, tôi mới thấy rất áy náy, bởi vì lúc này tôi không để ý đến. Quý vị nên chào phu nhân của tiên sinh Tan Sri nữa, phải không? Người ta sẽ rất là hoan hỉ, người ra đã ra sức ủng hộ như vậy rồi. Kết quả tôi nói thiếu mất câu này, khiến tôi rất là áy náy. Nhưng cũng không thể buồn mãi được, bởi vì còn phải giảng bài, cho nên phải mau chóng điều chỉnh lại tâm thái, mau chóng giảng bài, nhưng ấn tượng đó rất sâu sắc. Tức là khi xử sự, những chuyện thế thái nhân tình phải luôn suy nghĩ cho chu toàn, nếu không có lúc quý vị bỏ ra rất nhiều công sức, đến sau cùng lại để sót một số phần rất quan trọng, sau cùng còn khiến quan hệ giao tiếp sanh ra một số hiểu lầm, vậy là không hay. Cho nên, A Di Đà Phật, mượn câu chuyện này để cúng dường mọi người, sau này khi mọi người xử sự đối nhân xử thế thì “*xú xú lưu tâm giai học vấn, nhân tình luyện đạt giai văn chương*” (nơi nào cũng đặt tâm thì đều là học vấn, thông đạt lòng người rồi thì đều là văn chương).

Việc học của chúng ta, tất nhiên trước tiên phải lập chí. Thật ra mấy hôm nay nghe giảng xong rồi mọi người đã lập chí chưa? Đều lập cả rồi. Quý vị phải trả lời thì tôi mới biết được tình hình chứ, đều lập chí rồi phải không?

Có thể quý vị ở dưới sẽ nói: “Không lập chí sao tôi có thể ngồi đây”. Xin lỗi. Đã lập chí rồi. Tất nhiên là tiếp theo. Ví dụ sư trưởng chúng ta thường nói “*Học Phật thì phải học theo Thích Ca Mâu Ni Phật, học Nho thì phải học theo Khổng*

Tử, học Đạo thì phải học theo Lão Tử”, mục tiêu đó rất là rõ ràng. Tiếp đó nội dung chúng ta học tập là gì? Có cần phải bóc thăm không? Ai biết thì mời trả lời. Không có đáp án chuẩn, mọi người đừng sợ. Ví dụ nội dung học tập là những gì? Huynh trưởng Hồng Siêu! Tôi gọi anh là huynh trưởng Hồng Siêu, có thể các huynh trưởng chúng ta ngồi bên dưới sẽ nghĩ đến “*Hạnh siêu Phổ Hiền đang bí ngạn*” (Hạnh vượt Phổ Hiền lên bờ kia).

Huynh trưởng Diệp: Cảm ơn sự khích lệ của pháp sư! Hồng Siêu vừa mới nghĩ đến những nội dung như tam phước, lục hòa, tam học, lục độ, Phổ Hiền thập nguyện mà sư trưởng đã nhắc đến. Xin cảm ơn!

Pháp sư Thành Đức: Đó là của Phật môn, còn Nho gia thì sao? Ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức, cương lĩnh rất là rõ ràng. Cảm ơn sự quảng tu cúng dường của anh, A Di Đà Phật! Anh ấy thọ trì hạnh Phổ Hiền, chữ “*siêu*” này tức là hạnh Phổ Hiền. Chúng ta quy nạp một chút, tức là như sư phụ thường nói, tức là giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, giáo dục nhân quả, giáo dục thánh hiền. Đó đều là những danh tướng để tiện cho chúng ta lý giải, bốn mục này là bốn thật sao? Xin hỏi khi quý vị nói về luân lý thì có đạo đức trong đó không? Có nhân quả trong đó không? Có thánh hiền trong đó không? Cho nên đây là một phương tiện để chúng ta hệ thống lại, quý vị vừa nghĩ đến giáo dục thánh hiền, 2 cương lĩnh 8 đề mục: Minh minh đức, thân dân, cách vật, trí tri, thành ý, chánh tâm, đó là minh minh đức; tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ, thân dân. Quý vị sẽ dễ nắm bắt, cũng tiện cho quý vị quán chiếu tư duy. Còn trong luân lý thì tức là thực hành đạo đức. Trong “*phụ tử hữu thân*” (cha con có tình thân) thì quý vị có hiếu để trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình không? Tất nhiên là có. Đó là nội dung học tập của chúng ta. Nhất là người xưa có nói “*Nhân vô luân ngoại chi nhân, học vô luân ngoại chi học*” (Làm người không có ai nằm ngoài ngũ luân, việc học không có gì nằm ngoài ngũ luân). Vậy chúng ta sẽ biết là, đạo đức học vấn chân thật tức là thực hành ngũ luân đại đạo, chứ không phải bên ngoài ngũ luân vẫn còn đạo gì đó để mà tu.

Chúng ta phải thực hành ngũ luân, tại sao cô Lý đặc biệt nhấn mạnh 7 điều kịp thời? Đó chắc chắn cũng là do cá nhân cô, thậm chí là trong quá trình cô dẫn dắt đoàn thể, quan sát tình hình tu học của mọi người, rất mong muốn mọi người tu học có hiệu quả, quan sát thấy có lẽ mọi người bắt tay vào làm chưa được cụ thể lắm. Mọi người bây giờ đến đây học, cô giáo Lý giảng về 7 điều kịp thời hình như cũng là rất hợp logic. Thật ra cô giáo Lý nói về 7 điều kịp thời đã áp ủ bao

lâu rồi? Gần mười mấy năm nay, từ khi cô gặp được văn hóa truyền thống, khi đó đã bắt đầu áp ủ chưa? Nếu không có những thể ngộ đó thì 7 điều kịp thời đã không phải do cô giảng nữa rồi, văn hóa gia đình cũng không phải do cô giảng nữa, mà do người khác giảng. Vậy nên mọi người cũng phải rất cảm nhận được sự hao tâm tổn trí của cô giáo Lý, đã đem những thể ngộ sâu sắc trong mười mấy năm nay cúng dường cho mọi người. Do đó chỗ bắt tay vào làm sẽ càng rõ ràng, 7 điều kịp thời, thật ra trong ngũ luân cũng đều có thể thực hành được.

Tiếp theo, trình tự, thứ tự trong tu học. Điều này chúng ta nghĩ đến được, tất nhiên “*Chúng sanh vô biên thế nguyện độ*”, tiếp đó “*Phiền não vô tận thế nguyện đoạn*”, đó là trình tự. Bao gồm 2 cương lĩnh 8 đề mục cũng là trình tự, phải từ cách vật, trí tri, thành ý, chánh tâm, tiếp đó mới có thể thân tu rồi mới gia tề. Đây chính là nhắc nhở chúng ta học hành phải có thứ tự. Đức Phật cũng đã nói “*Bất tiên học Tiểu thừa*” (Không học Tiểu thừa trước), điều này được nhắc đến trong “*Kinh Tạng*”, “*Bất tiên học Tiểu thừa, hậu học Đại thừa, phi Phật đệ tử*” (nếu trước tiên không học Tiểu thừa mà học Đại thừa thì không phải là đệ tử Phật). Tất cả các môn phái của Trung Hoa chúng ta đều là Đại thừa, Tiểu thừa đã bị suy thoái từ sau thời trung Đường, cho nên câu này đối với chúng ta cũng rất quan trọng, chúng ta phải học Tiểu thừa. Vì vậy chúng ta học “*thái thượng cảm ứng thiên*” chính là muốn cảm ứng nền tảng Đại Thừa. Vì thế chúng ta càng hiểu tại sao phải học thì chúng ta sẽ học rất nghiêm túc. Nếu chúng ta không biết vì sao phải học thì sẽ “*Hết cách, mình cứ đi ghi danh vậy*, Viện Hán Học đã nói là phải đến học lớp thực tu này”, như vậy sẽ rất bức bối. Phải hiểu được tại sao mình phải học.

“*Kinh Hoa Nghiêm*” cũng đã trình bày theo một trình tự “*tín, giải, hành, chứng*”. Giảng nhiều như vậy trên thực tế chúng đều tương thông với nhau. Quý vị nói bác học, thẩm vấn, thận tư, minh biện, đốc hành, chẳng phải là “*tín*”, “*giải*” sao? “*Giải*” là gì? Là bác học, thẩm vấn, thận tư, minh biện; “*hành*” là đốc hành; “*chứng*”, thì khi nào mới chứng? Một khi giải hành tương ứng thì sẽ chứng. Nhưng chứng thì có sâu có cạn, ái chà, thể hội rất sâu, có chứng, tất nhiên không phải là cái chứng của đại triết đại ngộ, nhưng tích tiểu chứng, tích tiểu ngộ thì có thể thành đại ngộ. Đó là trình tự.

Bao gồm “*Luận Ngữ*” có nói “*Khả dữ cộng học, vị khả dữ thích đạo; khả dữ thích đạo, vị khả dữ lập; khả dữ lập, vị khả dữ quyên*” (Có hạng người mình có thể cùng học với họ, mà vị tất đã có thể cùng đi vào chính đạo với họ; có thể cùng đi vào chính đạo với họ, mà vị tất đã có thể đứng vững trong chính đạo với

họ; có thể đứng vững trong chính đạo với họ, mà vị tất đã có thể theo phép quyền biến với họ.), đây có phải trình tự không? Trước tiên quý vị phải nghiêm túc học tập, sau đó phải nhắc nhở mình vững vàng bất động, sau đó trong sự vững vàng bất động đó còn phải biết điều gì? Quyền biến. Học, đạo, lập, quyền.

Tiếp theo, phương pháp học tập, có một câu nói là “*Quảng học nguyên vi thâm nhập*” (Học rộng là để thâm nhập). Xin hỏi khóa học 1 tuần lễ của chúng ta đã học được bao nhiêu điều rồi, những điều đó có tuân theo “*Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu*” không? Có không? Có. Nói nhiều đến đâu đi nữa cũng đều là gì? Hiếu thân tôn sư; nói nhiều đến đâu đi nữa cũng là chân tâm. Người biết học thì sẽ quy về tánh đức, cho nên người biết học học cái gì cũng sẽ nhất môn thâm nhập; người không biết học thì quý vị bảo họ chỉ đọc 1 thứ, họ sẽ sanh sự chấp trước ngay trong thứ đó. Điều này cũng phải tùy việc tùy người chứ không phải luôn cố định.

Hơn nữa sư trưởng lại nói, trước khi quý vị chọn một bộ kinh thì phải cầm vững căn cơ trước đã. Tôi nói “*Sư phụ, nếu như chưa cầm vững 3 cái gốc nhưng họ vẫn luôn học “Kinh Vô Lượng Thọ” thì có được không?*”. Sư phụ nói: “*Được, nhưng họ phải tốn nhiều thời gian hơn*”. Vậy việc tốn thời gian này cũng là một trọng điểm, tốn bao lâu? Cũng không thể nào đọc đến sau cùng, lâu đến mức tắt thở rồi vẫn chưa được lợi ích. Cho nên có lúc sư phụ dẫn vào cửa, tu hành phải tự mình. Bởi vì lúc này sẽ có một trọng điểm, tâm thái tu học phải ghi nhớ, Đức Phật có dạy tứ y pháp “*Y pháp bất y nhân*”, đó có phải là thái độ học tập quan trọng không? Rất nhiều người bị mắc kẹt ở đây. Người thầy mà mình kính trọng như vậy, người thầy mà mình tôn sùng như vậy, sao thầy ấy tu học cũng như thế này? Sao thầy ấy có thể làm ra những việc này? Buồn phiền mấy năm không thoát ra được, thậm chí còn muốn tự sát. Tôi đã gặp thật rồi, cú sốc đó quá lớn, người mà họ kính trọng nhất tại sao lại như vậy? Nhưng cú sốc đó tại sao lại lớn như thế? Giữa thầy và trò là quan hệ cầu đạo, tại sao lại sanh ra một cú sốc lớn lao như vậy? Tình cảm, do tình cảm đang khởi sanh tác dụng, “*Y pháp bất y nhân*” là lý trí. Nhưng lúc này chúng ta vừa nói đến trọng điểm, chúng ta không thể làm một người thay lòng đổi dạ. Vậy thì không học theo người thầy đó nữa là thay lòng rồi? Nói vậy thì cũng chấp tướng quá. Không học theo người thầy đó nhưng tâm không thay đổi, đó mới là biết tu hành. Tại sao vậy? Tâm ban đầu đó không thay đổi. Quý vị kính trọng thầy, có hy vọng thầy mình thành tựu không? Thầy ấy có ơn với quý vị, thầy ấy dạy dỗ quý vị, nhưng thầy ấy vẫn chưa thành Phật, thầy ấy cũng đang tu hành, có gặp phải cảnh giới không? Có. Gặp phải rồi, quý vị khuyên thầy ấy không nghe, làm sao đây? Gặp phải người không chịu nghe,

càng ngày càng nghiêm trọng, quý vị không cứu thầy ấy nữa sao? Quý vị không hộ niệm thầy ấy nữa sao? Đó mới là chân tâm.

Tại sao cú sốc đó lại lớn như vậy? Tình cảm. Còn gì nữa? Yêu cầu. Ý niệm yêu cầu rất vi tế, “Sao thầy ấy có thể như vậy? Mình không chấp nhận được, thầy ấy đã học bấy lâu nay rồi”, học lâu đến đâu đi nữa cũng vẫn gặp cửa ải, chúng ta cũng đâu phải đời này mới học, đời quá khứ cũng không biết đã học bao nhiêu lần rồi. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã đến đây 8000 lần rồi, còn chúng ta cũng không biết đã theo học với sư phụ bao nhiêu lần rồi, chẳng phải đều gặp cửa ải đó sao? Phật Bồ tát có sót ruột không? Các ngài vẫn rất kiên nhẫn. Cho nên niệm niệm đều vì họ, đó mới là sự biết ơn thật sự. Vì thế có rất nhiều trung thân tại sao lại bỏ đi? “Mình chẳng thêm quan tâm đến”, đó là trung thân sao? Bỏ đi rồi cũng phải nhắc nhở họ.

Vậy nên học thánh hiền “Mộ hiền đương mộ kì tâm” (yêu mến người hiền tài là yêu mến tâm họ). Có một vài trung thân, ví dụ như thời Thanh khai quốc, Phạm Trọng Yêm có một hậu thế tên là Phạm Văn Trinh, ông ấy phò tá quân Thanh, xin hỏi mọi người, ông ấy có phải bất trung không? Ông ấy nhìn thấy thời cuộc, triều Minh đã không cách nào vực dậy được nữa. Quý vị xem sau khi ông ấy quy thuận thì đã bớt giết hại bao nhiêu chúng sanh, tất cả đều do ông kiến nghị, Hoàng Thái Cực nghe theo ông ấy. Quý vị xem, biết tiến biết thoái, ông ấy đã đạt được sự “*học, đạo, lập, quyền*” rồi. Cho nên chúng ta bị mắc kẹt, chắc chắn sẽ xuất hiện chỗ chấp trước khiến mình mắc kẹt, do vậy những lời của Đức Phật rất là ích lợi “*Y pháp bất y nhân*”. Nhưng quý vị không thể nào nghe tôi nói vậy rồi, quay về, “*Lãnh đạo, tôi không làm nữa, tôi phải rời bỏ ông*”.

Bây giờ cũng hết giờ rồi. Cho nên quý vị xem, có lúc quý vị mở ra một chủ đề, quý vị không nói cho hết, tới lúc đó lại có chuyện, “*Do tôi nghe anh nói đó*”. Vậy nên việc này phải biết phán đoán duyên, trừ phi lãnh đạo của quý vị đã đến mức hoàn toàn không khuyên được nữa rồi. Trụ vương, Vũ vương muốn tiêu diệt Trụ thì Trụ vương cũng phải đến mức độ đó thì mới bị tiêu diệt. Quý vị không thể thấy chướng mắt liền “*Mình phải noi gương Vũ vương*”, vậy là xong đời, vậy là đã gây ra tội nghiệp nghiêm trọng lắm rồi.

Được, “*Y pháp bất y nhân*”. “*Y trí bất y thức*”, y theo trí huệ, không y theo phân biệt chấp trước, đó tức là thức. “*Y nghĩa bất y ngữ*”, lúc này lấy ví dụ về chuyện béo lên 3 kí, rồi huynh trưởng Trần nói huynh ấy phải ốm đi 3 kí, đó là “*y nghĩa bất y ngữ*”.

Tiếp theo, “*Y liễu nghĩa bất y bất liễu nghĩa*”. Tôi cảm thấy sự giải thích này của sư trưởng vô cùng có trí huệ, thông thường mà nói “*Y liễu nghĩa bất y bất liễu nghĩa*” tức là quý vị phải y theo đời này có thể thành tựu, đó là liễu nghĩa; đời này không thể liễu thoát sanh tử, đó là bất liễu nghĩa. Đây là cách giải thích thông thường, nhưng sư phụ chúng ta giải thích thì chúng ta bất kì lúc nào cũng dùng được, sư phụ nói “*Sau khi quý vị thật sự tu trì, quý vị nhận được lợi ích, quý vị đắc lực rồi thì gọi là liễu nghĩa*”. Vậy cách giải thích ấy đó có hay không? Chúng ta ôm lấy sự liễu nghĩa kia, tu thế nào cũng không đắc lực, phiền não càng ngày càng nhiều, “*Đây là liễu nghĩa, đây là liễu nghĩa*”, cứ ôm mãi lấy nó. Tình hình, thiện căn phước đức của mỗi một người đều không giống nhau, quý vị có đắc lực hay không thì chỉ có bản thân mình biết. Cho nên nếu đắc lực rồi thì đối với quý vị mà nói đó là liễu nghĩa, có ích lợi cho quý vị.

Vì vậy lúc này có nói, giảng kinh vọng niệm ít, có một số người niệm Phật vọng niệm ít, có một số người đọc kinh vọng niệm ít. Có những người hễ đọc kinh là được lợi ích, “*Anh nhất định phải đọc kinh, mỗi ngày nhất định phải đọc bao nhiêu đó, anh không làm vậy thì tu học không đắc lực*”, đó là do họ vừa đắc lực thì liền sanh tâm chấp trước, vậy là phiền phức rồi. Quý vị xem, người đắc lực thì phải cẩn thận, tiến 1 lùi 9, khi tiến 1 bước thì nguy cơ lùi 9 bước cũng đồng thời xuất hiện. Chỉ cần chúng ta chấp trước vào cái “*đúng*” này rồi thì sẽ bắt đầu thoái lui, sẽ không biết quán xét căn cơ nữa. Đó gọi là “*không chấp vào cái đúng của ngày hôm nay*”, đó cũng là lời của lão cư sĩ Hạ, không được chấp trước những việc mà hôm nay mình cảm thấy đúng. “*Việc sai của ngày hôm qua chớ giữ lại*”, hôm qua đã trôi qua rồi, “*Hết thấy những việc từng làm trước đây, xem như đã chết từ hôm qua*.”, đừng vương vấn trong tâm, như vậy sẽ chướng ngại tâm thanh tịnh của mình, sẽ không cách nào tu học được nữa, cứ mãi ở đó u sầu, “*Không chấp vào cái đúng của ngày hôm nay*”. Những câu pháp này thật sự rất quan trọng đối với con đường chúng ta đang đi. Đó là tứ y pháp.

Được rồi, hôm nay hết giờ rồi, xin lỗi, giảng quá 10 phút, xin được trao đổi với mọi người đến đây trước. Cảm ơn mọi người! A Di Đà Phật!

Nguyện đem công đức này
Trang nghiêm Phật Tịnh độ
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ ba đường
Nếu có kẻ thấy nghe

Đều phát lòng Bồ đề
Hết một báo thân này
Cùng sanh về Cực Lạc